

Số: /KH-THPTPV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra, đánh giá học kỳ I năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn 2487/SGDĐT-GDTP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2025-2026

Trường THPT Phước Vinh xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá học kỳ I năm học 2025-2026 như sau:

I. NỘI DUNG, CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

- Nội dung kiểm tra: là kiến thức chương trình học kỳ I đến hết tuần 16 năm học 2025-2026.

- Mức độ nhận thức: Theo Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông và bảo đảm Đánh giá năng lực và tư duy cần đạt theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/02/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- **Kiểm tra tập trung và theo đề chung toàn trường** : Các môn Ngữ văn 10,11, 12; Toán 10, 11,12; Vật lý 10,11, 12; Hoá học 10, 11, 12; Sinh học 10, 11,12; Lịch sử 10, 11, 12; Địa lý 10, 11, 12; GDKT&PL 10, 11, 12; Công nghệ 10, 11, 12; Tin 10, 11, 12 và Tiếng anh 10, 11, 12.

- **Các môn học/hoạt động giáo dục còn lại:** Thể dục; QPAN; Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp; hoạt động giáo dục địa phương, giáo viên bộ môn chủ động sắp xếp và tổ chức cho học sinh kiểm tra trong tuần 16 (từ ngày 15/12 đến 19/12/2025)

2. Cấu trúc đề kiểm tra

Theo Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Khối 10, 11 thực hiện kiểm tra theo phụ lục Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; môn Tiếng anh không kiểm tra phần nói.

Khối 12: Môn Ngữ văn kiểm tra theo hình thức tự luận; Tiếng anh không kiểm tra phần nghe, nói. Đối với các môn còn lại thực hiện kiểm tra theo phụ lục Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhưng không kiểm tra phần **tự luận**.

3. Thời gian làm bài

Văn: 90 phút; Toán: 90 phút; Tiếng anh: 60 phút; các môn còn lại: 50 phút

II. TỔ CHỨC KIỂM TRA HỌC KỲ I

1. Ra đề kiểm tra

- Đề kiểm tra phải dựa trên ma trận chung đã được Tổ/nhóm chuyên môn thống nhất, đáp ứng theo các mức độ cần đạt của môn học quy định trong chương trình GDPT 2018 của Bộ GDĐT ban hành.

- Mỗi cá nhân Giáo viên bộ môn ra đề kiểm tra theo khối mình dạy, rà soát kỹ và chịu trách nhiệm về đề kiểm tra khi nộp BGH.

- **Đối với có học sinh khuyết tật (10C1, 10C2, 11C1, 11D2, 12A1, 12A10):** GVBM dạy lớp phải ra đề riêng cho học sinh khuyết tật. (***Lưu ý ra đề hoàn chỉnh đúng theo cấu trúc nộp lại cho cho các thầy cô PHT phụ trách bộ môn***)

- Đề kiểm tra được soạn trên máy tính (font *Times New Roman*, size 14). Đối với đề trắc nghiệm, gửi đề thô chưa trộn (Có phương án đúng là A, tô màu, không dùng bullets&numbering)

Lưu ý: Giáo viên bộ môn ra đề kiểm tra lỗi chính tả, font chữ, cấu trúc đề trước khi nộp BGH nhằm hạn chế tối đa việc sai sót.

-**Thời gian nộp đề:** từ ngày ra kế hoạch đến **11 giờ thứ Bảy, ngày 13/12/2025.**

- Giáo viên nộp đề kiểm tra cho các PHT phụ trách:
- + Các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDKT&PL, Tiếng anh gửi về địa chỉ email cô Nguyễn Thị Phượng: phuongnt@phuocvinh.sgdbinhduong.edu.vn
- + Các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ gửi về địa chỉ email thầy Nguyễn Ngọc Tân: tannn@phuocvinh.sgdbinhduong.edu.vn

Lưu ý: Không nộp đề kiểm tra qua Zalo

2. Tổ chức kiểm tra học kỳ I

- Các môn kiểm tra theo lịch chung từ ngày **22/12/2025 đến ngày 26/12/2025**(đính kèm phụ lục 1)
- Giáo viên, nhân viên nhà trường xem phân công coi kiểm tra học kỳ 1 năm học 2025-2026 để thực hiện.

3. Chấm, trả bài và nhập điểm

a) Chấm bài

- Thảo luận hướng dẫn chấm: Các tổ, nhóm bộ môn nghiên cứu kỹ hướng dẫn chấm để thống nhất điểm chi tiết các ý, ghi biên bản thống nhất, lưu trữ biên bản này cùng với đề kiểm tra, hướng dẫn chấm theo quy định.

- Chấm bài và ghi điểm: Chấm bài bằng bút bi màu đỏ, ghi điểm chi tiết từng ý, từng câu trên bài làm của học sinh (đối với bài thi tự luận), gạch ngang những chỗ sai, có thể sửa chỗ sai, gạch “khóa” những chỗ trống, ghi điểm tổng của bài làm bằng số và bằng chữ, có chữ ký của giám khảo trên bài làm của học sinh.

b) Nhập và trả bài kiểm tra

- Nhập điểm: Thực hiện nhập điểm vào phần mềm Vietschool và hồi phách khi chấm xong theo lịch của nhà trường (phụ lục 2).

- Trả bài kiểm tra: Giáo viên dạy lớp phải trả và sửa bài kiểm tra cho học sinh sau khi đã lên điểm (phụ lục 3).

- Bộ phận khảo thí hoàn thành thống kê kết quả đến 11 giờ ngày 03/01/2026.

c) Giải quyết khiếu nại (nếu có)

Ngay sau khi trả bài, sửa bài kiểm tra, nếu học sinh khiếu nại phải chấm lại thì giáo viên dạy lớp có trách nhiệm:

- Phối hợp với giáo viên chấm lần đầu thống nhất chấm lại, ghi lại điểm mới bằng số, bằng chữ và có 2 chữ ký của 2 giáo viên lên bài kiểm tra (bài kiểm tra có sửa điểm phải có 2 chữ ký của giáo viên chấm lần đầu và dạy lớp). Nếu

giáo viên chấm lần đầu chính là giáo viên đang dạy lớp thì người chấm lại là tổ trưởng hoặc tổ phó hoặc BGH cùng bộ môn.

- Thời hạn khiếu nại là trong thời gian trả, sửa bài kiểm tra (trường hợp học sinh vắng có phép thì thời gian khiếu nại được chậm hơn nhưng không quá 03 ngày). Thời hạn giải quyết khiếu nại tối đa là 03 ngày làm việc.

- Báo cáo PHT thầy Nguyễn Ngọc Tân để cập nhật lại điểm cho học sinh (thời gian cập nhật lại không quá 01 tuần sau khi trả, sửa bài cho học sinh), (theo mẫu phụ lục 4)

Trên đây là kế hoạch kiểm tra, đánh giá học kỳ I năm học 2025-2026, đề nghị toàn thể giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện nghiêm túc hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- TTCM, TTVP;
- Lưu VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Ngọc Tân

Phụ lục 1

Kèm theo Kế hoạch số 263 ngày 17/11/2025 của Trường THPT Phước Vĩnh về tổ chức kiểm tra, đánh giá HKI năm học 2025-2026)

LỊCH KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**Khối 12**

(Học sinh có mặt tại phòng thi lúc 6h50)

Tt	Ngày thi	Buổi thi	Môn	Thời gian làm bài	Thời gian mở đề thi	Giờ phát đề tại phòng thi
1	22/12/2025	Sáng	Ngữ văn	90 phút	7g00	7g10
2			Tin	50 phút	9g10	9g20
3			Công nghệ	50 phút	9g10	9g20
4	23/12/2025	Sáng	Toán	90 phút	7g00	7g10
5			Lịch sử	50 phút	9g10	9g20
6	24/12/2025	Sáng	Tiếng Anh	60 phút	7g00	7g10
7			GDKT&PL	50 phút	9g00	9g10
8			Hóa học	50 phút	9g00	9g10
9	25/12/2025	Sáng	Sinh học	50 phút	7g00	7g10
10			Vật lí	50 phút	8g20	8g30
11			Địa lí	50 phút	9g50	10g00

Khối 11

(Buổi sáng Học sinh có mặt tại phòng thi lúc 6h50)

Tt	Ngày thi	Buổi thi	Môn	Thời gian làm bài	Thời gian mở đề thi	Giờ phát đề tại phòng thi
1	22/12/2025	Sáng	Ngữ văn	90 phút	7g00	7g10
2			Tin	50 phút	9g10	9g20
3			Công nghệ	50 phút	9g10	9g20
4	23/12/2025	Sáng	Toán	90 phút	7g00	7g10
5			Lịch sử	50 phút	9g10	9g20
6	24/12/2025	Sáng	Tiếng Anh	60 phút	7g00	7g10
7			GDKT&PL	50 phút	9g00	9g10
8			Hóa học	50 phút	9g00	9g10
9	25/12/2025	Sáng	Sinh học	50 phút	7g00	7g10
10			Vật lí	50 phút	8g20	8g30
11			Địa lí	50 phút	9g50	10g00

Khối 10

(Học sinh có mặt tại phòng thi lúc 13h00)

Tt	Ngày thi	Buổi thi	Môn	Thời gian làm bài	Thời gian mở đề thi	Giờ phát đề tại phòng thi
1	22/12/2025	Chiều	Ngữ văn	90 phút	13g15	13g25
2			Tin	50 phút	15g20	15g30
3			Công nghệ	50 phút	15g20	15g30
4	23/12/2025	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	13g15	13g25
5			Lịch sử	50 phút	15g20	15g30
6	24/12/2025	Chiều	Toán	90 phút	13g15	13g25
7			GDKT&PL	50 phút	15g20	15g30
8			Hóa học	50 phút	15g20	15g30
9	25/12/2025	Chiều	Sinh học	50 phút	13g15	13g25
10			Vật lí	50 phút	14g35	14g40
11			Địa lí	50 phút	15g50	15g55

Phụ lục 2

Kèm theo Kế hoạch số 263 ngày 17/11/2025 của Trường THPT Phước Vĩnh về tổ chức kiểm tra, đánh giá HKI năm học 2025-2026)

LỊCH CHẤM –TRẢ BÀI

Khối 12

T T	Ngày kiểm tra	Môn	Ngày nhận bài	Ngày nhập điểm (hạn cuối)	Ngày trả bài cho HS (hạn cuối)	Ngày sửa điểm (hạn cuối)
1	22/12/2025	Ngữ văn	22/12/2025	28/12/2025	29/12/2025	02/01/2026
2		Tin			29/12/2025	02/01/2026
3	22/12/2025	Công nghệ			29/12/2025	02/01/2026
4	23/12/2025	Toán			30/12/2025	02/01/2026
5		Lịch sử			30/12/2025	02/01/2026
6	24/12/2025	Tiếng Anh			31/01/2025	02/01/2026
7		GDKT&PL			31/01/2025	02/01/2026
8		Hóa học			31/01/2025	02/01/2026
9	25/12/2025	Sinh học			31/01/2025	02/01/2026
10		Vật lí			31/01/2025	02/01/2026
11		Địa lí			31/01/2025	02/01/2026

Khối 11

TT	Ngày kiểm tra	Môn	Ngày nhận bài	Ngày nhập điểm (hạn cuối)	Ngày trả bài cho HS (hạn cuối)	Ngày sửa điểm (hạn cuối)
1	22/12/2025	Ngữ văn	22/12/2025	28/12/2025	29/12/2025	02/01/2026
2		Tin			29/12/2025	02/01/2026
3		Công nghệ			29/12/2025	02/01/2026
4	23/12/2025	Toán			30/12/2025	02/01/2026
5		Lịch sử			30/12/2025	02/01/2026
6	24/12/2025	Tiếng Anh			31/01/2025	02/01/2026
7		GDKT&PL			31/01/2025	02/01/2026
8		Hóa học			31/01/2025	02/01/2026
9	25/12/2025	Sinh học			31/01/2025	02/01/2026
10		Vật lí			31/01/2025	02/01/2026
11		Địa lí			31/01/2025	02/01/2026

Khối 10

TT	Ngày kiểm tra	Môn	Ngày nhận bài	Ngày nhập điểm (hạn cuối)	Ngày trả bài cho HS (hạn cuối)	Ngày sửa điểm (hạn cuối)
1	22/12/2025	Ngữ văn	22/12/2025	28/12/2025	29/12/2025	02/01/2026
2		Tin			29/12/2025	02/01/2026
3		Công nghệ			29/12/2025	02/01/2026
4	23/12/2025	Toán			30/12/2025	02/01/2026
5		Lịch sử			30/12/2025	02/01/2026
6	24/12/2025	Tiếng Anh			31/01/2025	02/01/2026
7		GDKT&PL			31/01/2025	02/01/2026
8		Hóa học			31/01/2025	02/01/2026
9	25/12/2025	Sinh học			31/01/2025	02/01/2026
10		Vật lí			31/01/2025	02/01/2026
11		Địa lí			31/01/2025	02/01/2026

phụ lục 3

Kèm theo Kế hoạch số 263 ngày 17/11/2025 của Trường THPT Phước Vĩnh về tổ chức kiểm tra, đánh giá HKI năm học 2025-2026)

PHIẾU SỬA ĐIỂM

(Bài kiểm tra HK I năm học 2025 – 2026)

Họ và tên giáo viên đề nghị sửa điểm:.....

Môn học:.....

Tt	Họ tên học sinh	Lớp	Điểm cũ	Điểm mới	Lý do sửa
01					
02					
03					
04					
05					
06					
07					
08					
09					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
16					
17					
18					
19					
20					
21					

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
Giáo viên đề nghị sửa điểm